

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2017/HSST

Ngày: 15/11/2017

NH DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Nguyễn Thị Linh Chi

2. Bà: Đặng Mỹ Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Kim Kỳ Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1078/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá H; Sinh ngày: 08/9/1993, tại A; nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh A; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L, sinh năm: 1957 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm: 1952; Tiền án - Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 03/7/2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Nguyên đơn dân sự:*** Công ty TNHH Sản xuất thương mại H; Địa chỉ: 134/1 đường X, Phường L, Quận M, Thành phố H

Người đại diện theo pháp luật là bà Lê Thị H sinh năm 1963 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình K và Nguyễn Bá H cùng là Công nhân cơ sở sản xuất H số 134/1 đường X, phường L, Quận M, Thành phố H. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/6/2013 K rủ H trộm cắp tài sản trong kho thì H đồng ý và K đưa chìa khóa kho

trên lầu 3 cho H, H vào kho trộm cắp 31 áo mưa bỏ vào 02 bao nylon mang giấu trên sân thượng. Khi thấy vắng người H buộc dây vào bao nylon thả xuống đất cho K đem đi tiêu thụ. Trong lúc H vào kho lấy trộm thì bị chị Trương Thoại M là nhân viên công ty phát hiện và báo chị Lê Thị H là chủ cơ sở. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày chị Hồng kiểm tra trong băng ghi hình Camera phát hiện H lấy trộm áo mưa, ngoài ra còn có Phạm Thái B là công nhân đã trộm cắp áo mưa nhiều lần trước đó nên chị H báo Công an Phường L, Quận M đưa K và H cùng vật chứng về Công an phường xử lý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 Phạm Đình K và Nguyễn Bá H khai cùng nhau thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể:

Lần 1: K rủ H trộm cắp 12 áo mưa đưa cho K bán được 400.000 đồng, K chia cho H 100.000 đồng.

Lần 2: K rủ H Trộm cắp 31 áo mưa thì bị phát hiện bắt giữ.

Sau khi phạm tội, Phạm Đình K và Nguyễn Bá H đã bỏ trốn nên Cơ quan Điều tra Công an Quận 1 ra Quyết định truy nã.

Ngày 09/2/2015 Phạm Đình K đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đầu thú và ngày 15/6/2015 Tòa án nH dân Quận 1 đã xét xử Phạm Đình K 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Ngày 03/7/2017 Nguyễn Bá H bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng :

- 31 chiếc áo mưa gồm 05 áo mưa bộ; 05 áo mưa nam dù, 05 áo mưa dù Psô, 16 áo mưa dù 02 đầu, tổng trị giá 3.234.000 đồng (Theo chứng thư Thẩm định giá số Vc 13/12/510/ĐS ngày 26/12/2013).

- 01 USB ghi hình lưu trong hồ sơ

Tại Cáo trạng số 158/CTr-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nH dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nH dân Quận 1 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/6/2013 Phạm Đình K rủ H trộm cắp tài sản trong kho Công ty TNHH sản xuất thương mại H địa chỉ 134/1 đường X, Phường L, Quận M thì H đồng ý và K đưa chìa khóa kho trên lầu 3 cho H, H vào kho trộm cắp 31 áo mưa bỏ vào 02 bao nylon mang giấu trên sân thượng. Trong lúc H vào kho lấy trộm thì bị chị Trương Thoại M là nhân viên công ty phát hiện và báo chị Lê Thị H là chủ cơ sở. Như vậy, tài sản bị cáo trộm cắp là 31 áo mưa, theo chứng thư Thẩm định giá số Vc 13/12/510/ĐS ngày 26/12/2013 là 3.234.000 đồng. Trong quá trình điều tra đối với bị cáo H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản nên ngày 19/7/2017 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 31 có giá trị là 2.826.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận định Căn cứ Điều 13 Nghị định 26/2005/NĐ-CP ngày 02/3/2005 của Chính phủ về Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự “ ..Việc định giá phải dựa trên các căn cứ sau đây: 1. Giá phổ biến trên thị trường tại thời điểm và nơi tài sản bị xâm phạm.” như vậy Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/7/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 không thể hiện giá trị tài sản của 31 áo mưa có giá trị tại thời điểm tài sản bị xâm hại; Mặt khác, kết quả chứng thư Thẩm định giá số Vc 13/12/510/ĐS ngày 26/12/2013 có giá trị là 3.234.000 đồng là cơ sở để khởi tố vụ án, khởi tố bị can và căn cứ để buộc tội bị cáo Phạm Đình K theo bản án số 162/2015/HSST ngày 15/6/2015 của Tòa án nhân dân Quận 1 và đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử Căn cứ kết quả chứng thư Thẩm định giá số Vc 13/12/510/ĐS ngày 26/12/2013 là có cơ sở. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của nguyên đơn dân sự và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Bá H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo Nguyễn Bá H là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy

định của pháp luật, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Trong vụ án này K là người rủ rê H thực hiện hành vi phạm tội thì H đồng ý và tham gia trực tiếp trộm cắp tài sản, sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội cả hai bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho nguyên đơn dân sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, h, g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với lời khai của bị cáo và K cùng thực hiện hành vi trộm cắp 12 chiếc áo mưa, K bán được 400.000 đồng và chia cho bị cáo 100.000 đồng thì ngoài lời khai của hai bị cáo ra thì không có chứng cứ chứng minh việc hai bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp nên không có cơ sở xử lý đối với hai bị cáo K và H.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- 31 Áo mưa đã thu hồi trả lại Nguyên đơn dân sự và Nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 USB (Bản án số 162/2015/HSST ngày 15/6/2015 của Tòa án nhân dân Quận 1 đã giải quyết).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm p, g, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 03/7/2017.

2. Về án phí:

- Áp dụng các Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- NĐ DS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê

Nơi nhận:

- Tòa án nH dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nH dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nH dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê